

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CƯ JÚT
BAN TỔ CHỨC CUỘC THI
“TÌM KIẾM SÁNG KIẾN,
GIẢI PHÁP THỨC ĐẨY CẢI
CÁCH HÀNH CHÍNH,
CHUYÊN ĐỔI SỐ NĂM 2023

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 134 /TL-BTC

Cư Jút, ngày 03 tháng 10 năm 2023

THẺ LỆ

**Cuộc thi “Tìm kiếm sáng kiến, giải pháp
thúc đẩy cải cách hành chính, chuyên đổi số năm 2023”**

Thực hiện Kế hoạch số 170/KH-UBND, ngày 15/9/2023 của UBND huyện Cư Jút về tổ chức Cuộc thi “Tìm kiếm sáng kiến, giải pháp thúc đẩy cải cách hành chính, chuyên đổi số năm 2023”; Quyết định số 2961/QĐ-UBND, ngày 19/9/2023 của UBND huyện Cư Jút về việc thành lập Ban Tổ chức Cuộc thi “Tìm kiếm sáng kiến, giải pháp thúc đẩy cải cách hành chính, chuyên đổi số năm 2023” (gọi tắt là Ban Tổ chức Cuộc thi), Ban Tổ chức Cuộc thi ban hành Thẻ lệ Cuộc thi như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG, SỐ LƯỢNG BÀI DỰ THI.

1. Đối tượng.

- Tác giả, nhóm tác giả (từ 02 người trở lên): Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động hiện đang công tác tại các cơ quan, phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện, các đơn vị trường học, UBND các xã, thị trấn; cơ quan ngành dọc đóng trên địa bàn huyện (*trừ các thành viên Ban Tổ chức, Ban Giám khảo, Tổ Thư ký Cuộc thi*); Người dân, tổ chức, đoàn viên, hội viên của các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội trên địa bàn huyện Cư Jút.

- Tập thể: Các cơ quan, phòng, ban, ngành (bao gồm cả các cơ quan ngành dọc đóng trên địa bàn huyện); UBND các xã, thị trấn; Các đơn vị trường học thuộc UBND huyện; Các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội trên địa bàn huyện Cư Jút.

2. Nội dung.

Tìm kiếm Sáng kiến, giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện các nội dung cải cách hành chính (CCHC), chuyên đổi số tập trung vào một số nội dung sau:

- Nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo điều hành, công tác kiểm tra, giám sát, công tác tuyên truyền về CCHC, chuyên đổi số; nâng cao vai trò, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nhất là vai trò của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ CCHC, chuyên đổi số.

- Nâng cao hiệu quả công tác ban hành, theo dõi thi hành văn bản quy phạm pháp luật; tăng tính khả thi, hiệu quả trong triển khai văn bản luật trên địa bàn huyện; chỉ ra những bất cập, tồn tại trong văn bản quy phạm pháp luật của địa

phương, từ đó đề xuất giải pháp sửa đổi, bổ sung, loại bỏ các quy định không cần thiết vào văn bản quy phạm pháp luật nhằm thúc đẩy thu hút đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính (TTHC); cách thức thực hiện để tiết kiệm thời gian, chi phí, công sức của cá nhân và tổ chức trong quá trình giải quyết các TTHC nhằm góp phần đẩy nhanh tiến trình phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương. Cải tiến quy trình làm việc, loại bỏ, cắt giảm hoặc sửa đổi, bổ sung các TTHC còn chồng chéo, mâu thuẫn, không còn phù hợp với địa phương, gây phiền hà cho việc tiếp nhận và xử lý công việc của tổ chức, cá nhân.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Bộ phận một cửa cấp huyện, cấp xã; giải pháp nâng cao số lượng hồ sơ TTHC thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

- Hoàn thiện cơ cấu, tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, giảm đầu mối, không để chồng chéo, trùng lặp về nhiệm vụ và thực hiện chức năng quản lý đa ngành, đa lĩnh vực, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý của cơ quan hành chính các cấp, giúp các cơ quan, đơn vị thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; xác định biên chế, vị trí việc làm, có cấu ngạch công chức và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm phù hợp, hiệu quả, khoa học.

- Nâng cao chất lượng cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức hiệu quả, không lãng phí; đánh giá phân loại cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo thực chất, tránh hình thức; giải pháp thực hiện tinh giản biên chế hiệu quả.

- Phân phối, sử dụng hiệu quả các nguồn lực tài chính; phát huy hiệu quả công tác quản lý, giám sát tài chính; nghiên cứu, hoàn thiện chính sách và hệ thống thuế, các chính sách về thu nhập, tiền lương, tiền công.

- Tăng cường, nâng cao hiệu quả thực hiện chính quyền số, chuyển đổi số vào công tác quản lý, điều hành, giải quyết thủ tục hành chính ở các cơ quan hành chính nhà nước.

- Nâng cao chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) và Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS).

3. Số lượng bài dự thi.

Không giới hạn số lượng bài tham dự Cuộc thi, mỗi cơ quan, phòng, ban, ngành, đoàn thể của huyện, các cơ quan ngành dọc đóng trên địa bàn huyện phấn đấu có ít nhất 01 bài tham gia dự thi/01 cơ quan, đơn vị.

UBND các xã, thị trấn phấn đấu có ít nhất 02 bài dự thi/01 đơn vị.

II. YÊU CẦU VỀ BÀI DỰ THI.

1. Về nội dung.

- Bài dự thi phải đúng chủ đề, nội dung theo quy định.
- Bài dự thi phải có nội dung trung thực, thông tin pháp luật chính xác.
- Sáng kiến, giải pháp phải có tính mới, thể hiện sự sáng tạo, tìm tòi, nghiên cứu, đề xuất cách làm hay, hiệu quả trong công tác CCHC, có tính khả thi khi triển khai áp dụng vào thực tiễn hoặc đã được áp dụng có hiệu quả tại đơn vị, địa phương.
- Sáng kiến, giải pháp không được trùng lặp ý tưởng đối với các mô hình, giải pháp đã áp dụng trong tỉnh hoặc đã được công khai áp dụng ở các địa phương ngoài tỉnh.
- Đối với các sáng kiến, giải pháp đã tham gia các cuộc thi khác nhưng không đạt giải thì được tham gia Cuộc thi này nhưng không được sử dụng y nguyên mà phải có sự chỉnh sửa, bổ sung hoàn thiện (*Có văn bản giải trình ghi rõ tên cuộc thi đã tham dự; nội dung đã được chỉnh sửa, hoàn thiện,... kèm theo bài dự thi*).

2. Thể thức bài thi.

- Bài dự thi được trình bày bằng hình thức bài viết bằng ngôn ngữ tiếng Việt (*đánh máy, cỡ chữ 14, TimeNewRoman, đánh số trang theo thứ tự và trang bìa bài dự thi ghi rõ họ, tên, chức vụ, đơn vị công tác*) hoặc hình thức video, kèm theo sản phẩm, phần mềm, hình ảnh,... (nếu có) của tập thể, tác giả hay nhóm tác giả về sáng kiến, giải pháp trong thực hiện công tác CCHC, chuyên đổi số tại cơ quan, đơn vị, địa phương. Đối với các bài dự thi về bằng hình thức video, hình ảnh, phần mềm đề nghị kèm theo bản word như bài dự thi viết (*Chi tiết theo Phụ lục 1 và Phụ lục 2 đính kèm*).

- Bài dự thi được đóng thành quyển, ghi rõ họ và tên, chức vụ, đơn vị công tác, số điện thoại của người dự thi và các thành viên (đối với bài dự thi của nhóm tác giả), có xác nhận của cơ quan, đơn vị đang công tác hoặc UBND cấp xã nơi cư trú; tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội mà mình là đoàn viên, hội viên.

3. Quy định sử dụng bài dự thi.

- Ban Tổ chức không trả lại các bài đã tham gia dự thi.
- Các bài thi có tính khả thi cao trong thực tiễn sẽ được nghiên cứu, hoàn thiện để nhân rộng thực hiện trên địa bàn huyện.

III. THỜI GIAN, CÁCH THỨC TỔ CHỨC CUỘC THI.

1. Thời gian.

- Thời gian nhận bài dự thi: Ban Tổ chức Cuộc thi nhận bài dự thi của các tập thể, tác giả, nhóm tác giả bắt đầu từ ngày 20/9/2023 đến hết ngày 10/10/2023 (nếu gửi qua dịch vụ Bưu chính tính theo dấu bưu điện).

- Tổ chức việc chấm bài dự thi, công bố kết quả và trao giải trong tháng 10/2023.

2. Cách thức.

- Các cơ quan, phòng, ban, ngành, đoàn thể thuộc UBND huyện, các cơ quan ngành dọc đóng trên địa bàn huyện; UBND các xã, thị trấn thường xuyên triển khai phổ biến rộng rãi Kế hoạch này, hướng dẫn cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân tham gia dự thi đông đảo.

- Đối với các tổ chức, cá nhân không thuộc biên chế trong các cơ quan, hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp có thể trực tiếp gửi bài dự thi về Ban Tổ chức Cuộc thi (thông qua phòng Nội vụ huyện Cư Jut tại địa chỉ: Số 353, đường Nguyễn Tất Thành, Thị trấn Ea Tling, huyện Cư Jut, SĐT: 02613.883.717).

IV. TIÊU CHÍ, NGUYÊN TẮC CHẤM BÀI, XẾP GIẢI CUỘC THI.

1. Tiêu chí chấm bài.

Bài thi được chấm theo thang điểm 100, trong đó:

TT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Ghi chú
1	Tên sáng kiến, giải pháp	05	đúng chủ đề, nội dung
2	Nội dung sáng kiến, giải pháp	50	
2.1	Sự cần thiết, mục đích của việc đề xuất sáng kiến, giải pháp	05	
2.2	Mô tả thực trạng trước khi áp dụng sáng kiến, giải pháp mới; phân tích ưu, nhược điểm của giải pháp cũ, sự cần thiết của việc đề xuất sáng kiến, giải pháp mới nhằm khắc phục những nhược điểm của giải pháp cũ	10	
2.3	Mô tả giải pháp, sáng kiến mới: Chỉ ra tính mới, sự khác biệt của sáng kiến, giải pháp mới so với giải pháp cũ; nêu cách thức thực hiện; các bước thực hiện và các điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến, giải pháp mới	35	
3	Khả năng áp dụng của sáng kiến, giải pháp (nêu rõ khả năng áp dụng vào thực tế của sáng kiến, giải pháp mới,	25	



	có thể áp dụng cho đối tượng nào, cơ quan, tổ chức nào		
4	Tính khả thi, tính hiệu quả, lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến, giải pháp	15	
5	Trình bày	05	rõ ràng, sáng tạo, dễ hiểu, ngôn ngữ trong sáng, có số liệu, tư liệu minh họa, ...

2. Nguyên tắc chấm bài.

Đề cao trách nhiệm cá nhân của thành viên Ban Giám khảo trong quá trình chấm bài dự thi, đảm bảo theo nguyên tắc:

- Các thành viên Ban Giám khảo thực hiện chấm bài độc lập.
- Trung thực, khách quan, chính xác, công bằng.
- Đúng quy định của Thể lệ cuộc thi, quy chế chấm thi và thang điểm của Ban Tổ chức Cuộc thi.
- Chịu trách nhiệm trước Ban Giám khảo về kết quả chấm thi của mình.
- Các thành viên Ban Giám khảo chấm điểm không chênh lệch nhau quá 5 điểm/bài dự thi. Nếu chênh lệch quá 5 điểm giữa các giám khảo, Ban Giám khảo sẽ hội ý thống nhất điểm, trường hợp không thống nhất được điểm chênh lệch, Trưởng Ban Giám khảo sẽ là người đưa ra quyết định cuối cùng.

3. Xếp giải Cuộc thi.

a) Giải cá nhân:

Giải cá nhân dành cho các bài dự thi của cá nhân hay nhóm tác giả. Xếp theo thứ tự điểm từ cao đến thấp. Trường hợp các bài dự thi có tổng số điểm bằng nhau thì ưu tiên bài dự thi có tổng điểm tiêu chí 3 và 4 (Mục 1 phần IV) cao hơn xếp lên trên. Nếu vẫn bằng nhau thì ưu tiên bài dự thi có điểm tiêu chí 2 (Mục 1 phần IV) cao hơn xếp lên trên. Nếu xét điểm qua các tiêu chí chấm điểm như trên mà vẫn có bài dự thi bằng điểm nhau thì việc xếp giải sẽ do Ban Tổ chức Cuộc thi quyết định.

b) Giải tập thể:

Giải tập thể được xét cho Các cơ quan, phòng, ban, ngành, đoàn thể, bao gồm cả các cơ quan ngành dọc đóng trên địa bàn huyện; UBND các xã, thị trấn; Các đơn vị trường học thuộc UBND huyện; Các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội trên địa bàn huyện Cư Jút theo thứ tự tiêu chí sau: Nhiều bài tham gia dự thi, nhiều bài đạt giải cao, nhiều bài đạt giải.

(Trường hợp các tổ chức, cá nhân không thuộc biên chế trong các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp tham gia dự thi, đạt giải tại cuộc thi thì bài dự thi và giải thưởng của cá nhân, tổ chức đó sẽ được cộng cho địa phương nơi cá nhân cư trú, tổ chức đặt trụ sở làm việc làm tiêu chí xếp giải cho tập thể).

V. GIẢI THƯỞNG.

1. Giải tập thể: Các cơ quan, đơn vị đạt giải được Ban Tổ chức tặng Giấy chứng nhận và mức giải thưởng như sau:

- 01 giải nhất trị giá 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng).
- 01 giải nhì trị giá 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng).
- 01 giải ba trị giá 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng).
- 02 giải khuyến khích mỗi giải trị giá 1.000.000 đồng (Một triệu đồng).

2. Giải cá nhân:

- 01 giải nhất trị giá 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng).
- 01 giải nhì trị giá 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng).
- 01 giải ba trị giá 1.000.000 đồng (Một triệu đồng).
- 02 giải khuyến khích mỗi giải trị giá 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

Trên đây là Thể lệ Cuộc thi “Tìm kiếm sáng kiến, giải pháp thúc đẩy cải cách hành chính, chuyển đổi số năm 2023”. Trong quá trình thực hiện, nếu có nội dung phát sinh, Ban Tổ chức Cuộc thi sẽ điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp. Mọi vướng mắc (nếu có) liên hệ Ban Tổ chức Cuộc thi (thông qua phòng Nội vụ) để được giải đáp./.

Nơi nhận:

- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- CT, PCT UBND huyện;
- Ủy ban MTTQVN huyện;
- Các Phòng; Ban, ngành, đoàn thể huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Các đơn vị sự nghiệp cấp huyện;
- Trung tâm VH TT và Truyền thông;
- Công thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT, NV.

**TM. BAN TỔ CHỨC
TRƯỞNG BAN**



**PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Vũ Văn Bính**



PHỤ LỤC 1

(Áp dụng đối với tác giả, nhóm tác giả)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÀI DỰ THI

**Cuộc thi “Tìm kiếm sáng kiến, giải pháp
thúc đẩy cải cách hành chính, chuyển đổi số năm 2023**

I. THÔNG TIN CHUNG

Tên tác giả (đồng tác giả):

1. Họ và tên:

Chức vụ:

Đơn vị công tác:.....

Nơi thường trú:

Điện thoại:

Số CCCD:

2. Họ và tên:

Chức vụ:

Đơn vị công tác:.....

Nơi thường trú:

Điện thoại:

Số CCCD:

II. MÔ TẢ SÁNG KIẾN, GIẢI PHÁP

1. Tên sáng kiến, giải pháp:

2. Lĩnh vực áp dụng sáng kiến, giải pháp:

3. Mô tả nội dung của sáng kiến, giải pháp:

3.1. Sự cần thiết, mục đích của việc đề xuất sáng kiến, giải pháp.

.....

.....

.....

3.2. Mô tả thực trạng trước khi áp dụng sáng kiến, giải pháp mới; phân tích ưu, nhược điểm của giải pháp cũ, sự cần thiết của việc đề xuất sáng kiến, giải pháp mới nhằm khắc phục những nhược điểm của giải pháp cũ.

.....
.....
.....

3.3. Mô tả giải pháp, sáng kiến mới: Chỉ ra tính mới, sự khác biệt của sáng kiến, giải pháp mới so với giải pháp cũ; nêu cách thức thực hiện; các bước thực hiện và các điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến, giải pháp mới.

.....
.....
.....

4. Khả năng áp dụng của sáng kiến, giải pháp (nêu rõ khả năng áp dụng vào thực tế của sáng kiến, giải pháp mới, có thể áp dụng cho đối tượng nào, cơ quan, tổ chức nào).

.....
.....
.....

5. Tính khả thi, hiệu quả, lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng giải pháp (hiệu quả kinh tế, xã hội, môi trường, ...)

.....
.....
.....

6. Tài liệu kèm theo gồm (ghi rõ số bản, tên tài liệu):

.....
.....
.....

**XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN, ĐƠN
VỊ CÔNG TÁC/ ĐỊA PHƯƠNG**

....., ngày tháng năm
Người thuyết minh
(Ký và ghi rõ họ tên)

- 1.
- 2.
- 3.
-



PHỤ LỤC 2

(Áp dụng đối với tập thể)

TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÀI DỰ THI

Cuộc thi “Tìm kiếm sáng kiến, giải pháp thúc đẩy cải cách hành chính, chuyển đổi số năm 2023

I. THÔNG TIN CHUNG

Cơ quan/đơn vị:

Địa chỉ:.....

Số điện thoại liên hệ:

II. MÔ TẢ SÁNG KIẾN, GIẢI PHÁP

1. Tên sáng kiến, giải pháp:

2. Lĩnh vực áp dụng sáng kiến, giải pháp:

3. Mô tả nội dung của sáng kiến, giải pháp:

3.1. Sự cần thiết, mục đích của việc đề xuất sáng kiến, giải pháp.

.....
.....
.....

3.2. Mô tả thực trạng trước khi áp dụng sáng kiến, giải pháp mới; phân tích ưu, nhược điểm của giải pháp cũ, sự cần thiết của việc đề xuất sáng kiến, giải pháp mới nhằm khắc phục những nhược điểm của giải pháp cũ.

.....
.....
.....

3.3. Mô tả giải pháp, sáng kiến mới: Chỉ ra tính mới, sự khác biệt của sáng kiến, giải pháp mới so với giải pháp cũ; nêu cách thức thực hiện; các bước thực hiện và các điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến, giải pháp mới.

.....
.....
.....

4. Khả năng áp dụng của sáng kiến, giải pháp (nêu rõ khả năng áp dụng vào thực tế của sáng kiến, giải pháp mới, có thể áp dụng cho đối tượng nào, cơ quan, tổ chức nào).

.....
.....
.....
5. Tính khả thi, hiệu quả, lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng giải pháp (hiệu quả kinh tế, xã hội, môi trường,).

.....
.....
.....

6. Tài liệu kèm theo gồm (ghi rõ số bản, tên tài liệu):

.....
.....
.....

....., ngày tháng năm
THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ
(Ký và ghi rõ họ tên)